

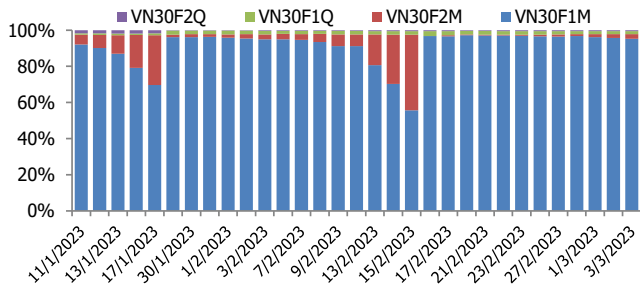
**BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY**



**THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2303	16/3/2023	11	1005.20	57,465
VN30F2304	20/4/2023	46	1004.80	1,536
VN30F2306	15/6/2023	102	1005.00	1,021
VN30F2309	21/9/2023	200	1003.00	283

**TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN**



**BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG TTCK THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,024.77	(1.24)	13.32	1.76
Dow Jones	33,390.97	1.17	19.86	0.74
S&P500	4,045.64	1.61	19.37	5.37
Nikkei 225	28,199.67	0.97	22.92	8.07
Shanghai	3,332.02	0.11	14.54	7.86
DAX	15,578.39	1.64	11.81	11.88
Vàng	1,853.24	(0.17)		1.60
Dầu WTI	79.21	(0.59)		(1.31)

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

Sự kiện	Ngày	Kỳ trước	Thực tế
Mỹ - Đơn đặt hàng hoá lâu bền lõi	27/2	-0.4%	0.7%
Mỹ - Niềm tin tiêu dùng của CB (T2)	28/2	106.0	102.9
Mỹ - PMI sản xuất của ISM (T2)	1/3	47.4	47.7
Châu Âu - CPI (Tháng 2)	2/3	8.6%	8.5%
Mỹ - PMI phi sản xuất của ISM (T2)	3/3	55.2	55.1

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

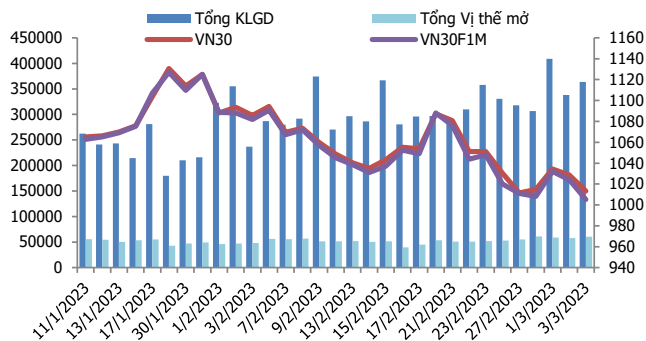
- Thị trường phái sinh tiếp tục điều chỉnh với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 13,5 đến 19,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 15,38 điểm. Basis hợp đồng tương lai kỳ hạn 1 tháng phiên này tiếp tục giảm xuống mức âm 8,15 điểm, cho thấy nhà đầu tư vẫn đang ở trong trạng thái tâm lý thận trọng trước các nhịp tăng giảm đan xen của thị trường.
- Trong 9 phiên trở lại đây, thị trường cơ sở chỉ hồi vốn vẹn 2 phiên, lực cầu rất kiên trì không đuổi giá trong các nhịp hồi trong phiên. Với diễn biến như vậy khả năng nhịp điều chỉnh của thị trường còn tiếp diễn. Thanh khoản ngày càng giảm cho thấy sau các vòng bắt đáy không thành công, nhà đầu tư sẽ thận trọng và các lần giải ngân tiếp theo chỉ là mua thăm dò.
- Thị trường phái sinh tiếp tục rơi vào 1 nhịp giảm điểm khá mạnh khi áp lực bán bao trùm chỉ số, cùng với việc basis tiếp tục sụt giảm xuống mức âm, cho thấy chưa có bất kỳ dấu hiệu nào về việc trạng thái tâm lý lạc quan trở lại khi thị trường vẫn chưa ra khỏi vùng điều chỉnh. Nhà đầu tư nên thận trọng quan sát, có thể cân nhắc mở vị thế mua ở các nhịp điều chỉnh trong phiên.

**NHẬN ĐỊNH TTCK THẾ GIỚI**

- Lợi suất trái phiếu Mỹ giảm từ các mức đỉnh gần đây và nhà đầu tư cân nhắc tác động từ các đợt nâng lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) và hấp thụ những nhận định trong tuần này từ các quan chức ngân hàng trung ương. Kết phiên, chỉ số Dow Jones tăng 387,40 điểm (+1,17%) lên 33.390,97 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 1,61% lên 4.045,64 điểm, và chỉ số Nasdaq Composite cộng 1,97% lên 11.689,01 điểm.

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ**

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực 998-1000 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ 990 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1037-1040 điểm. Chiến lược Short sẽ được kích hoạt nếu chỉ số gặp khó ở vùng kháng cự gần 1010-1020 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Áp lực bán mạnh từ nhóm cổ phiếu trụ trong phiên chiều đã khiến cả 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 13,5 đến 19,5 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 7,5% so với phiên liền trước, đạt 363.414 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 3 với 362.071 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 3 với 1.667 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 6.870 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2303 là 1013,78 điểm (cao hơn 8,58 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2304 là 1015,04 điểm (+10,24 điểm), VN30F2306 là 1017,05 điểm (+12,05 điểm) và VN30F2309 là 1020,58 điểm (+17,58 điểm).

### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2303	1005.2	1.00	362,071	7.5	57,465	
VN30F2304	1004.8	2.00	1,169	22.15	1,536	
VN30F2306	1005.0	17.00	102	18.6	1,021	
VN30F2309	1003.0	3.00	72	0.00	283	
<b>Tổng</b>			363,414	7.5	60,305	

### XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	<b>SELL</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>
Hỗ trợ	998-1000	975-980	950-957
Kháng cự	1010-1020	1037-1040	1050-1057

### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M

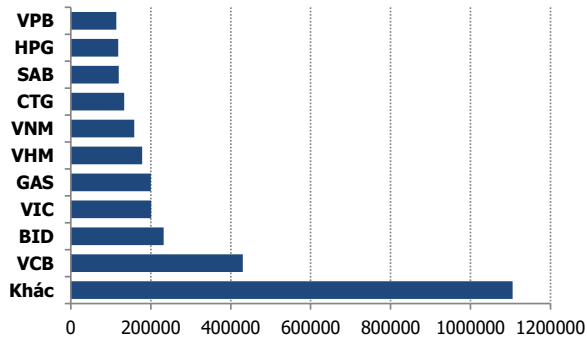


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1024.77	1013.35
Thay đổi	-12.84	-15.38
%Chg	-1.24	-1.50
YTD	1.76	0.81
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,088.17	2,991.47
P/E	13.32	10.65
P/B	1.62	1.57

### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính tiếp tục chìm trong sắc đỏ. Số mã giảm điểm (26) áp đảo hoàn toàn so với số mã tăng điểm (1), trong đó MSN và ACB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -2,01 điểm và -1,65 điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 15,38 điểm (-1,49%) xuống 1.013,35 điểm. Khối lượng giao dịch đạt 104,3 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 2.390 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng phiên thứ 13 liên tiếp với 119,57 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-51 tỷ đồng), SSI (-26 tỷ đồng), VCB (-24 tỷ đồng), KBC (-21 tỷ đồng), VND (-19 tỷ đồng).

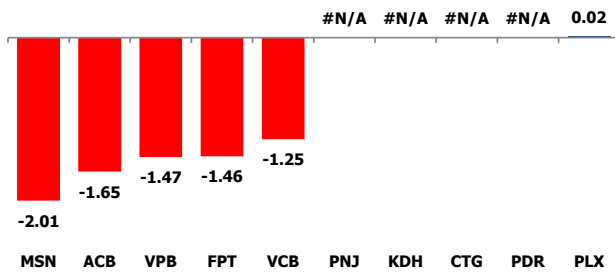
### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

- Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MSN, ACB và VPB là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục nằm trong đà giảm điểm. Trong đó, MSN gây ảnh hưởng -2,01 điểm tới chỉ số VN30.

### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT MSN

Phân tích kỹ thuật MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Giá	% Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	17,000	-1.73	3.55%	154.338	-1.47	6.21	1.21
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	78,500	-1.88	1.91%	58.615	-1.46	16.35	4.33
ACB	Banks	24,500	-2.20	3.27%	59.406	-1.65	6.25	1.48
HPG	Metals & Mining	20,350	-1.21	3.69%	282.225	-0.83	7.64	1.21
VNM	Food Products	76,000	-0.65	2.40%	53.548	-0.44	20.93	5.32
TCB	Banks	26,800	-1.47	3.01%	50.248	-0.95	4.44	0.87
VIC	Real Estate Management & Development	52,700	-0.19	1.53%	41.338	-0.10	181.82	1.77
MSN	Food Products	76,000	-3.80	5.00%	45.114	-2.01	30.22	4.14
VCB	Banks	90,900	-2.47	2.09%	73.262	-1.25	16.28	3.35
STB	Banks	25,000	-2.34	3.00%	299.576	-1.18	11.36	1.28
VHM	Real Estate Management & Development	40,950	-0.36	1.60%	56.647	-0.17	5.67	1.31
MWG	Specialty Retail	39,400	-2.23	3.05%	73.794	-1.03	11.25	2.48
MBB	Banks	17,150	-1.44	2.04%	81.915	-0.65	4.42	1.07
HDB	Banks	17,800	-1.11	3.74%	22.063	-0.37	5.93	1.27
VJC	Airlines	101,200	-0.39	3.78%	27.092	-0.11	886.37	3.13
VRE	Real Estate Management & Development	26,000	-0.76	3.11%	54.188	-0.19	28.60	1.81
TPB	Banks	23,400	-1.68	2.78%	68.159	-0.40	6.11	1.21
VIB	#N/A	20,650	-1.67	2.42%	27.786	#N/A	5.14	1.33
CTG	Banks	27,800	0.00	2.00%	48.317	0.00	8.58	1.27
SSI	Capital Markets	18,450	-1.07	2.17%	137.453	-0.22	8.19	1.25
SAB	Food Products	187,000	-0.58	2.21%	17.323	-0.08	22.19	4.92
NVL	Real Estate Management & Development	10,350	0.00	4.43%	73.323	0.00	7.07	0.54
GAS	Gas Utilities	104,500	-0.48	3.02%	19.155	-0.05	15.00	3.53
BID	Banks	45,900	-1.08	2.76%	33.739	-0.11	14.34	2.41
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producers	12,350	-2.76	4.05%	90.771	-0.21	24.76	0.97
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	38,800	0.39	2.23%	14.369	0.02	52.60	2.12
BVH	Beverages	48,450	-1.12	2.17%	8.566	-0.04	20.54	1.61
BCM	#N/A	83,500	-0.60	3.68%	7.838	#N/A	50.48	4.94
PDR	Capital Markets	10,500	0.00	3.96%	34.227	0.00	3.24	0.84
GVR	Real Estate Management & Development	14,100	-1.05	3.19%	15.063	-0.03	13.27	1.12

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	Thời gian giao dịch GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.